

**THÔNG BÁO**  
**Về việc bán đấu giá tài sản**

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự và văn bản hướng dẫn thi hành;
  - Căn cứ Luật đấu giá tài sản năm 2016;
  - Căn cứ Bản án hình sự phúc thẩm số 186/HS-PT ngày 11/5/2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
  - Căn cứ Bản án hình sự sơ thẩm số 392/HSST ngày 05/11/2015 của Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
  - Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 1484/QĐ-CTHA ngày 04/7/2016 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
  - Căn cứ Quyết định số 179/QĐ-CTHADS ngày 15/7/2019 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản;
  - Căn cứ Quyết định số 293/QĐ-CTHADS ngày 04/3/2022 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án;
  - Căn cứ Thông báo về việc sửa chữa bổ sung văn bản về thi hành án số 9324/TB-CTHADS ngày 09/5/2022 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
  - Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 137 BDS/2022/CT.ĐA ngày 09/5/2022 của Công ty TNHH Đầu tư dịch vụ thẩm định giá Đông Á;
  - Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 46 ký ngày 31/5/2022 giữa Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh và Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản TP. Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh thông báo kế hoạch bán đấu giá theo Thông báo số 610/TTĐG ngày 03/6/2022 của Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản TP. Hồ Chí Minh như sau:

**Tài sản bán đấu giá là: (đấu giá chung 04 tài sản), bao gồm:**

1. Quyền sử dụng 4.128,2m<sup>2</sup> tại thửa đất 442, 745, phần thửa 441 và phần thửa 744, tờ bản đồ số 3, Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (đất ao (đất nông nghiệp khác) và tài sản gắn liền với đất bao gồm:
  - Tường rào phía Nam giáp đường đất được ký hiệu từ vị trí: 7+23+24+25+26+27+28+29+30+31+32 (chiều dài 146,46m) và phần từ vị trí số 7 về phía vị trí số 6, có tổng chiều dài là: 3,1m; Tổng chiều dài là 149,56m, chiều cao tường xây là 2,7m, khung sắt cao 80cm, trong đó có cổng sắt cao 3,2m, dài 7,5m; kết cấu: tường gạch, cột bê tông, khung sắt.

- Tường rào phía Tây được thể hiện từ vị trí 32+33+34+20, có chiều dài là: 33,3m; chiều cao tường xây là 1,1m, khung sắt trên cao 1,1m, trong đó có cổng sắt dài 7m, cao 2m; kết cấu: tường gạch, cột bê tông, khung sắt;

Vị trí 22+13+14 và một phần từ vị trí số 14 về phía vị trí 15, có chiều dài là 4,6m. Tổng chiều dài là 12,58m, chiều cao tường xây là 2,7m, khung sắt trên cao 1,1m; kết cấu: tường gạch, cột bê tông, khung sắt

2. Quyền sử dụng 141,1m<sup>2</sup> đất ở tại thửa đất 403, tờ bản đồ số 100 (BĐĐC), Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền sử dụng 141,4m<sup>2</sup> đất ở tại thửa đất 404, tờ bản đồ số 100 (BĐĐC), Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyền sử dụng 159,8m<sup>2</sup> đất ở tại thửa đất 405, tờ bản đồ số 100 (BĐĐC), Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **1. Hiện trạng tài sản:**

**1.1:** Quyền sử dụng đất tại thửa đất 442, 745, phần thửa 441 và phần thửa 744, tờ bản đồ số 3, Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (đất ao (đất nông nghiệp khác) và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00441 QSDĐ do Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08/6/2000.

#### **- Theo Giấy chứng nhận:**

+ Vị trí: Thửa đất 442, 745, phần thửa 441 và phần thửa 744, tờ bản đồ số 3, Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh;

+ DTKV đất: 4149,7m<sup>2</sup>;

+ Mục đích SD: Ao;

+ Thời hạn SD: 20 năm (từ ngày 08/6/2000).

#### **- Theo bản đồ hiện trạng vị trí-áp ranh tỷ lệ 1/500**

+ Vị trí: Một phần Khu 1 và một phần Khu 2;

+ DTKV đất : 4.128,2 m<sup>2</sup>;

+ Hiện trạng : Trên đất có tường rào, bao gồm:

\* Tường rào phía Nam giáp đường đất được ký hiệu từ vị trí: 7+23+24+25+26+27+28+29+30+31+32 (chiều dài 146,46m) và phần từ vị trí số 7 về phía vị trí số 6, có tổng chiều dài là: 3,1m; Tổng chiều dài là 149,56m, chiều cao tường xây là 2,7m, khung sắt cao 80cm, trong đó có cổng sắt cao 3,2m, dài 7,5m.

\* Tường rào phía Tây được thể hiện từ vị trí 32+33+34+20, có chiều dài là: 33,3m; chiều cao tường xây là 1,1m, khung sắt trên cao 1,1m, trong đó có cổng sắt dài 7m, cao 2m;

Vị trí 22+13+14 và một phần từ vị trí số 14 về phía vị trí 15, có chiều dài là 4,6m. Tổng chiều dài là 12,58m, chiều cao tường xây là 2,7m, khung sắt trên cao 1,1m;

**1.2.** Quyền sử dụng đất ở tại thửa đất 403, tờ bản đồ số 100 (BĐĐC), Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00081/31 do Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/02/2005.

#### **- Theo Giấy chứng nhận:**

+ Vị trí: Thửa đất 403, tờ bản đồ số 100 (BĐĐC), Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh;

- + DTKV đất: 141,1m<sup>2</sup>;
- + Mục đích SD: Làm nhà ở;
- + Thời hạn SD: Lâu dài;
- + Hình thức sử dụng: Riêng

- Theo Bản đồ hiện trạng vị trí đã được Phòng Quản lý Đô thị thẩm tra ngày 18/01/2005:

- + Vị trí: Phần thửa 3 và 4, tờ bản đồ bản thứ 100 Bộ địa chính Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (tài liệu đo năm 2000)
- + Diện tích: 141,1m<sup>2</sup>
- + Hiện trạng: Đất trống

1.3. Quyền sử dụng đất ở tại thửa đất 404, tờ bản đồ số 100 (BĐĐC), Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00080/31 do Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/02/2005

- Theo Giấy chứng nhận:

- + Vị trí: Thửa đất 404, tờ bản đồ số 100 (BĐĐC), Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh;
- + DTKV đất: 141,4 m<sup>2</sup>;
- + Mục đích SD: Làm nhà ở;
- + Thời hạn SD: Lâu dài;
- + Hình thức sử dụng: Riêng

- Theo Bản đồ hiện trạng vị trí đã được Phòng Quản lý Đô thị thẩm tra ngày 18/01/2005:

- + Vị trí: Phần thửa 3 và 4, tờ bản đồ thứ 100 Bộ địa chính Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (tài liệu đo năm 2000)
- + Diện tích: 141,4m<sup>2</sup>
- + Hiện trạng: Đất trống

1.4 Quyền sử dụng đất ở tại thửa đất 405, tờ bản đồ số 100 (BĐĐC), Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00082/31 do Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/02/2005

- Theo Giấy chứng nhận:

- + Vị trí: Thửa đất 405, tờ bản đồ số 100 (BĐĐC), Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh;
- + DTKV đất: 159,8m<sup>2</sup>;
- + Mục đích SD: Làm nhà ở;
- + Thời hạn SD: Lâu dài;
- + Hình thức sử dụng: Riêng

- Theo Bản đồ hiện trạng vị trí đã được Phòng Quản lý Đô thị thẩm tra ngày 18/01/2005:

- + Vị trí: Phần thửa 3 và 4, tờ bản đồ thứ 100 Bộ địa chính Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (tài liệu đo năm 2000);
- + Diện tích: 159,8m<sup>2</sup>;
- + Hiện trạng: Đất trống

2. Trình trạng pháp lý tài sản:

- Tài sản bán để thi hành Bản án số 186/HS-PT ngày 11/5/2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh; Bản án số 392/HSST ngày 05/11/2015 của Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh

- Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 1484/QĐ-CTHA ngày 04/7/2016 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định số 179/QĐ-CTHADS ngày 15/7/2019 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản;

- Quyết định số 293/QĐ-CTHADS ngày 04/3/2022 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án;

- Thông báo về việc sửa chữa bổ sung văn bản về thi hành án số 9324/TB-CTHADS ngày 09/5/2022 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00441 QSDĐ do Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08/6/2000.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00081/31 do Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/02/2005.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00080/31 do Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/02/2005.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00082/31 do Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/02/2005.

- Bản đồ hiện trạng vị trí – áp ranh số hợp đồng 23386/TTĐĐBĐ-CNTĐ do Trung tâm Đo đạc Bản đồ - Sở Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh ký ngày 28/02/2022;

- 03 Bản đồ hiện trạng vị trí đã được Phòng Quản lý Đô thị thẩm tra ngày 18/01/2005 tương ứng với 03 tài sản số (2), (3), (4);

- Công văn số 487/QLĐT-QH ngày 12/6/2019 của Phòng Quản lý Đô thị Quận 8, TP. Hồ Chí Minh về việc ý kiến về quy hoạch xây dựng;

- Công văn số 23/CV-Trbạ ngày 09/01/2020 của Chi cục Thuế Quận 8, TP. Hồ Chí Minh;

- Công văn số 1755/CV Trbạ ngày 14/7/2020 của Chi cục Thuế Quận 8, TP. Hồ Chí Minh;

- Công văn số 2711/CNQ8-ĐK ngày 02/12/2021 của Chi nhánh Quận 8 - Văn phòng Đăng ký Đất đai TP. Hồ Chí Minh về việc cung cấp thông tin quyền sử dụng đất và các giấy tờ liên quan đến tài sản bị thi hành án;

- Công văn số 76/UBND-TNMT ngày 12/01/2022 của Ủy ban nhân dân Quận 8, TP. Hồ Chí Minh về việc cung cấp thông tin;

- Thông báo số 6002/TB-CTHADS ngày 04/3/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh về việc cưỡng chế thi hành án;

- Biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản ngày 30/3/2022 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chứng thư thẩm định giá số 137 BDS/2022/CT.ĐA ngày 09/5/2022 của Công ty TNHH Đầu tư dịch vụ thẩm định giá Đông Á.

**3. Giá khởi điểm của tài sản: 258.604.620.000 đồng** (Hai trăm năm mươi tám tỷ, sáu trăm lẻ bốn triệu, sáu trăm hai mươi ngàn đồng)

*Trong đó:*

Tài sản số (1) có giá 230.257.613.000 đồng;

Tài sản số (2) có giá: 9.043.099.000 đồng;

Tài sản số (3) có giá: 9.062.326.000 đồng;

Tài sản số (4) có giá: 10.241.582.000 đồng.

*(Giá trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng).*

**4. Tiền đặt trước: 20% so với giá khởi điểm là 51.720.924.000 đồng.**

Thời hạn nộp tiền đặt trước: Từ ngày 27/6/2022, 28/6/2022, và đến 17 giờ ngày 29/6/2022.

**5. Thời hạn, địa điểm đăng ký, mua hồ sơ tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:** từ ngày 08/6/2022 đến ngày 27/6/2022 (trong giờ hành chính) tại Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản TP. Hồ Chí Minh, địa chỉ: 19/5 Hoàng Việt, Phường 4, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

**6. Thời gian, địa điểm tổ chức xem tài sản:** Địa điểm: Tại nơi có tài sản (khách hàng có nhu cầu liên hệ CHV Trần Văn Hiếu, SĐT: 0919.931.390 để xem tài sản bán đấu giá).

**7. Đối tượng đăng ký tham gia đấu giá:** Tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện nhận chuyển nhượng tài sản bán đấu giá theo quy định của pháp luật.

**8. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc bán đấu giá:** 14 giờ 00 ngày 30/6/2022.

Tại Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản TP. Hồ Chí Minh, địa chỉ: 19/5 Hoàng Việt, Phường 4, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

**9. Thời hạn thanh toán tiền mua tài sản:** Trong thời hạn không quá 30 ngày, kể từ ngày đấu giá thành và không được gia hạn thêm, người mua được tài sản bán đấu giá phải nộp đủ tiền mua tài sản cho người có tài sản đấu giá.

**10. Thời hạn giao tài sản:** Trong thời hạn không quá 30 ngày, trường hợp khó khăn, phức tạp thì không quá 60 ngày, kể từ ngày người mua được tài sản nộp đủ tiền, trừ trường hợp có sự kiện bất khả kháng.

Để biết thông tin chi tiết liên hệ tại: Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản TP. Hồ Chí Minh, địa chỉ: 19/5 Hoàng Việt, Phường 4, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

**Lưu ý:**

- Tài sản được bàn giao cho khách hàng mua trúng đấu giá theo hiện trạng được ghi nhận tại Bản đồ hiện trạng vị trí – áp ranh số hợp đồng 23386/TTĐDBĐ-CNTĐ do Trung tâm Đo đạc Bản đồ - Sở Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh ký ngày 28/02/2022; 03 Bản đồ hiện trạng vị trí đã được Phòng Quản lý Đô thị thẩm tra ngày 18/01/2005 tương ứng với 03 tài sản số (2), (3), (4) và biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản ngày 30/3/2022.

- Đây là tài sản bán để thi hành án, Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản và văn bản bán đấu giá tài sản có thể bị hủy hoặc sửa đổi khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền; trong trường hợp kết quả bán đấu giá tài sản bị hủy thì các bên khôi phục lại tình trạng ban đầu, hoàn trả cho nhau tài sản đã nhận; nếu không hoàn trả được bằng hiện vật, thì phải hoàn trả bằng tiền, bên có lỗi gây thiệt hại phải bồi thường. Trước khi mở cuộc bán đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá. Người phải thi hành án có trách nhiệm hoàn trả phí tổn thực tế, hợp lý cho người đăng ký mua tài sản. Mức phí tổn do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Thông tin tình trạng pháp lý của tài sản đã được Cục Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh và tổ chức bán đấu giá tài sản thông báo công khai, khách hàng có trách nhiệm tìm hiểu kỹ điều kiện và tình trạng pháp lý trước khi đăng ký mua tài sản.

**(Thông báo này thay Giấy triệu tập tham gia việc bán đấu giá tài sản).**

**Nơi nhận:**

- Công TT điện tử quốc gia về đấu giá tài sản (để đăng tải);
- Trang Thông tin điện tử của Cục THADS TP. HCM và Tổng Cục THA (để đăng tải);
- Đương sự;
- VKSND TP. HCM;
- UBND Phường 16, Quận 8;
- Niêm yết trụ sở Cục THADS TP. HCM;
- Lưu: VT; HSTHA.

**CHẤP HÀNH VIÊN**



**Trần Văn Hiếu**